

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai quy chế công khai năm học 2018-2019**  
**của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch Triển khai quy chế công khai năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện quy chế công khai nhằm để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của Pháp luật; nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

**2. Yêu cầu**

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch quy chế công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định tại Thông tư 36.

Thông tin được công khai tại các cơ sở giáo dục và đào tạo và trên các trang thông tin điện tử phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Trong quá trình tổ chức thực hiện phải tổ chức báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện những ưu, khuyết điểm tồn tại, hạn chế để có kế hoạch thực hiện tốt hơn cho năm học tiếp theo.

**II. NỘI DUNG**

**1. Công khai đối với cơ sở giáo dục Mầm non**

**1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

- Cam kết chất lượng giáo dục (theo mẫu biểu 01 tại Thông tư 36)
- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: (theo mẫu biểu 02 tại Thông tư 36)
- Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian
- Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non

### **1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Cơ sở vật chất (theo mẫu biểu 03 tại Thông tư 36)
- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (theo mẫu biểu 04 tại Thông tư 36)

### **1.3. Công khai thu chi tài chính**

- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục
- Học phí và các khoản thu các từ người học
- Các khoản chi theo từng năm: Lương, chi khác, hội họp, xây dựng, sửa chữa, mua sắm...
- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội
- Kết quả kiểm toán (nếu có)

## **2. Công khai đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục chuyên biệt.**

### **2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

- Cam kết chất lượng giáo dục:
  - + Các trường tiểu học thực hiện (theo mẫu biểu 05 tại Thông tư 36)
  - + Các trường THCS, THPT và cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện (theo mẫu biểu 09 tại Thông tư 36)
- Chất lượng giáo dục thực tế:
  - + Các trường tiểu học thực hiện (theo mẫu biểu 06 tại Thông tư 36)
  - + Các trường THCS, THPT và cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện (theo mẫu biểu 10 tại Thông tư 36)
- Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian
- Kiểm định cơ sở giáo dục

### **2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Cơ sở vật chất



- + Các trường tiểu học thực hiện (theo mẫu biểu 07 tại Thông tư 36)
- + Các trường THCS, THPT và cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện (theo mẫu biểu 11 tại Thông tư 36)
- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
- + Các trường tiểu học thực hiện (theo mẫu biểu 08 tại Thông tư 36)
- + Các trường THCS, THPT và cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện (theo mẫu biểu 12 tại Thông tư 36)

### **2.3. Công khai thu chi tài chính**

- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục
- Các khoản chi theo từng năm: Lương, chi khác, hội họp, xây dựng, sửa chữa, mua sắm...
- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội
- Kết quả kiểm toán (nếu có)
- Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học
- Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học

## **3. Công khai đối với cơ sở giáo dục thường xuyên**

### **3.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

- Cam kết chất lượng giáo dục (theo mẫu biểu 13 tại Thông tư 36)
- Chất lượng giáo dục thực tế: (theo mẫu biểu 14 tại Thông tư 36)
- Các môn học của từng khóa học, chuyên ngành: Nội dung tóm tắt và lịch trình giảng dạy, tài liệu tham khảo, phương pháp đánh giá
- Giáo trình, tài liệu mà cơ sở tổ chức biên soạn: Công khai tên giáo trình tài liệu, năm xuất bản và kế hoạch biên soạn của các chuyên ngành
- Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được nhà nước giao
- Kiểm định cơ sở giáo dục thường xuyên

### **2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Cơ sở vật chất (theo mẫu biểu 15 tại Thông tư 36)
- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (theo mẫu biểu 16 tại Thông tư 36)

### **3.3. Công khai thu chi tài chính**

- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục
- Các khoản chi theo từng năm: Lương, chi khác, hội họp, xây dựng, sửa

chữa, mua sắm...

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội

- Kết quả kiểm toán (nếu có)

- Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và cả khóa học

- Các nguồn thu ngoài học phí

- Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học

### **III. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI**

- Công khai trên mạng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục và đào tạo vào **tháng 6 hàng năm**, đảm bảo tính đầy đủ chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có nội dung thay đổi liên quan.

- Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục và đào tạo đảm bảo thuận tiện để xem xét, thời điểm công khai là **tháng 6 hàng năm**, thời gian niêm yết **ít nhất 30 ngày** liên tục kể từ ngày niêm yết.

Riêng các nội dung: Học phí và các khoản thu các từ người học (Cơ sở giáo dục mầm non); Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học (Cơ sở giáo dục phổ thông); Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và cả khóa học (Cơ sở giáo dục thường xuyên). Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định trên thì cơ sở giáo dục và đào tạo còn phải thực hiện công khai việc Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ trẻ, học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻ, học sinh nghiên cứu trước khi cơ sở giáo dục và đào tạo tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mới tiếp nhận hoặc trước khi tuyển sinh, trước khi tổ chức họp cha mẹ trẻ, học sinh vào đầu năm học mới.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với các đơn vị trực thuộc**

- Căn cứ vào Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức, thời điểm công khai quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và xây dựng kế hoạch triển khai quy chế công khai cho năm học tiếp theo, gửi cơ quan chủ quản cấp trên **trước ngày 30 tháng 9 hàng năm**.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện quy chế công khai của cơ sở giáo dục và đào tạo

- Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:



+ Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên của cơ sở giáo dục và đào tạo.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại cơ sở giáo dục và đào tạo đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

+ Đưa lên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục và đào tạo tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

## **2. Đối với Phòng Giáo dục và đào tạo**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc và các cơ sở giáo dục do UBND cấp huyện quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập thực hiện quy chế công khai theo quy định tại Quy chế này;

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục trực thuộc; chủ trì phối hợp với cơ quan chủ quản (nếu có) tổ chức kiểm tra việc thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục do UBND cấp huyện quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập. Việc kiểm tra có sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh của cơ sở giáo dục;

- Thông báo bằng văn bản kết quả kiểm tra cho cơ sở giáo dục. Thời điểm thông báo **không quá 30 ngày** sau khi thực hiện kiểm tra;

- Tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả kiểm tra của các cơ sở giáo dục thuộc trách nhiệm chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra;

- Gửi báo cáo về Sở giáo dục và đào tạo **trước 31 tháng 10 hàng năm**.

## **3. Đối với Sở Giáo dục và đào tạo**

### **3.1. Phòng Kế hoạch tài chính có trách nhiệm:**

- Ban hành văn bản hướng dẫn các Phòng Giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc triển khai quy chế công khai theo nội dung Thông tư 36;

- Phối hợp với Phòng thanh tra thực hiện thanh, kiểm tra các cơ sở giáo dục thực hiện quy chế công khai theo nội dung liên quan.

### **3.2. Phòng Thanh tra có trách nhiệm:**

- Tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả thanh tra, kiểm tra của các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc;

- Gửi tổng hợp báo cáo về Bộ Giáo dục và đào tạo trước ngày **30 tháng 11 hàng năm**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận: ucuuu

- Phòng KHTC, Thanh tra Sở (thực hiện);
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Lưu: VP.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Toàn**